

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 01/9/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa tham nhũng;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 02/11/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc đẩy mạnh thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa tham nhũng; Công văn số 2782/UBND-VX ngày 20/8/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 3694/UBND-VX ngày 02/7/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định;

Căn cứ Công văn số 817-CV/QU ngày 07/6/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy Tân Phú về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 01/9/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa tham nhũng; Công văn số 1189-CV/QU ngày 29/5/2023 Ban Thường vụ Quận ủy Tân Phú về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa tham nhũng;

Ủy ban nhân dân quận triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động¹ theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP; Chỉ thị số

¹ Những người hoạt động không chuyên trách, người lao động trong biên chế các cơ quan, đơn vị.

15-CT/TU; Chỉ thị số 13/CT-UBND; Công văn số 2782/UBND-VX; Công văn số 3694/UBND-VX; Công văn số 817-CV/QU; Công văn số 1189-CV/QU.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để tổ chức thực hiện có hiệu quả mục đích, ý nghĩa việc chuyển đổi vị trí công tác.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng quy định nhằm chủ động phòng ngừa tham nhũng.

II. NGUYÊN TẮC CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

- Chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm phòng ngừa tham nhũng. Việc luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vì vụ lợi hoặc để trừ dập cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, danh mục và thời hạn thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP:

a) Đối tượng, danh mục vị trí công tác phải chuyển đổi:

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các trường học công lập thuộc quận và Ủy ban nhân dân 11 phường (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) thuộc danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi ban hành kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP (***Đính kèm Phụ lục I***) và các văn bản hướng dẫn thi hành theo đặc thù ngành, lĩnh vực.

b) Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác:

- Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 04 năm (***đủ 48 tháng tính đến ngày 31/3/2025***).

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giữ vị trí công tác thuộc danh mục phải chuyển đổi vị trí công tác đã được các cơ quan có thẩm

quyền quy định cụ thể thời hạn chuyển đổi vị trí công tác trong văn bản theo đặc thù ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo các văn bản đó.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thường xuyên tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp có dư luận, biểu hiện tiêu cực, những nhiễu, dễ tổn động nhiều hồ sơ hành chính - tư pháp hoặc có trình độ chuyên môn nghiệp vụ không phù hợp, không đáp ứng được yêu cầu vị trí việc làm đang đảm nhận;... thì không phụ thuộc thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

2. Nội dung, phương thức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

a) Nội dung chuyển đổi vị trí công tác:

- Việc chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ cơ quan, đơn vị: Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này (chức danh này) sang bộ phận khác (chức danh khác) trong cơ quan, đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác giữa các cơ quan, đơn vị: Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giữa các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các trường học công lập thuộc quận và Ủy ban nhân dân 11 phường.

b) Phương thức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: Việc chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo đúng quy định.

3. Những trường hợp chưa thực hiện và không thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác:

a) Những trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

- Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- Người đang trong thời gian bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.
- Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khác quan khác.

b) Những trường hợp không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

4. Trường hợp đặc biệt trong chuyển đổi vị trí công tác:

Đối với cơ quan, đơn vị có một vị trí công tác trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí

còn lại của cơ quan, đơn vị thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận để xem xét, quyết định.

IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN VIỆC CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

1. Thời điểm thông báo danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chuyển đổi vị trí công tác và tiến hành bàn giao công việc:

Danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện chuyển đổi vị trí công tác được công bố công khai cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được chuyển đổi biết.

2. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị:

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải chủ động nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác, đồng thời, tuyên truyền, quán triệt nội dung, mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm chấp hành việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

b) Đối với việc chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ cơ quan, đơn vị:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải đảm bảo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được chuyển đổi vị trí công tác phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo.

c) Đối với việc chuyển đổi vị trí công tác giữa các cơ quan, đơn vị:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chuyển đổi vị trí công tác bàn giao công việc và người mới tiếp nhận công việc được thuận lợi.

d) Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được Ủy ban nhân dân quận tuyển dụng theo chức danh, việc chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ cơ quan, đơn vị từ chức danh này sang chức danh khác phải phù hợp với trình độ chuyên môn, biên chế và số lượng vị trí việc làm theo chức danh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét theo quyết định.

đ) Phân công nhiệm vụ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đúng vị trí, chức danh được chuyển đổi.

V. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

1. Quyền của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được phổ biến công khai các quy định pháp luật có liên quan đến việc chuyển đổi vị trí công tác, được phổ biến Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của Ủy ban nhân dân quận và Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, đơn vị.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được quyền đề đạt tâm tư, nguyện vọng theo nhu cầu.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau khi chuyển đổi vị trí công tác được bảo đảm quyền theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức và các quy định khác có liên quan.

2. Nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải chấp hành nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác.

- Bàn giao nhiệm vụ, chức trách, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ được phân công phụ trách trước khi nhận nhiệm vụ, công tác mới.

- Nhanh chóng tiếp cận, tìm hiểu, phát huy năng lực, sở trường trong môi trường, vị trí công tác mới, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này theo các bước:

- Bước 1.

+ Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thực hiện triển khai: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP; Chỉ thị số 15-CT/TU; Chỉ thị số 13/CT-UBND; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Chỉ thị số 15-CT/TU; Chỉ thị số 13/CT-UBND; Công văn số 2782/UBND-VX; Công văn số 3694/UBND-VX; Công văn số 817-CV/QU; Công văn số 1189-CV/QU; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú và các văn bản có liên quan trong cuộc họp toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

+ Chủ động nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác. Đồng thời, phối hợp tổ chức công đoàn trong cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nắm vững nội dung, mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc chấp hành các quy định về việc chuyển đổi vị trí công tác.

- Bước 2.

+ Lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc trường hợp phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong năm; thống nhất với cấp ủy xây dựng kế hoạch đề nghị chuyển đổi vị trí công tác từ bộ phận này (chức danh này) sang bộ phận khác (chức danh khác) phù hợp chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị hoặc giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý.

Đối với cơ quan, đơn vị có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận để xem xét chuyển đổi chung.

+ Công bố công khai Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2025 và danh sách các trường hợp phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong năm trong cuộc họp toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

- **Bước 3.** Gửi danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Mục III Kế hoạch này và kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2025 của cơ quan, đơn vị về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ).

- **Bước 4.**

+ Cơ quan, đơn vị thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ theo thẩm quyền đảm bảo đúng trình tự, thủ tục (Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thông báo cho các trường hợp được chuyển đổi biết và ban hành quyết định điều động, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định).

+ Đối với trường hợp thay đổi chức danh, chuyển đổi vị trí công tác giữa các cơ quan, đơn vị: Sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận có ý kiến chỉ đạo, quyết định việc chuyển đổi vị trí công tác thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện thông tin, công khai danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chuyển đổi vị trí công tác và danh sách chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác (nêu rõ lý do) trong cuộc họp toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

- **Bước 5.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành các văn bản điều động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bổ nhiệm kế toán; thay đổi chức danh;... theo quy định.

- **Bước 6.** Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

VII. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các trường học công lập thuộc quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 11 phường:

a) Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Mục III Kế hoạch; rà soát danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị, lập danh sách gửi về Phòng Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (*Đính kèm Phụ lục số II, III*).

- Trưởng Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tư pháp quận rà soát công chức thường xuyên tiếp

xúc với người dân, doanh nghiệp có dư luận, biểu hiện tiêu cực, những nhiễu, đề tồn đọng nhiều hồ sơ hành chính - tư pháp hoặc có trình độ chuyên môn nghiệp vụ không phù hợp, không đáp ứng được yêu cầu vị trí việc làm đang đảm nhận;... chủ động phối hợp Ủy ban nhân dân 11 phường đề xuất Thường trực Ủy ban nhân dân quận danh sách thực hiện chuyển đổi vị trí công tác giữa công chức phòng và Ủy ban nhân dân phường nhằm chủ động phòng chống tham nhũng, tạo điều kiện cho công chức phát huy hiệu quả hơn năng lực, sở trường công tác.

Thời gian thực hiện: **trước ngày 15/02/2025.**

Lưu ý: Khi đề xuất thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giữa các cơ quan, đơn vị phải tránh trường hợp đề xuất chuyển đổi vị trí công tác để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác tại cùng cơ quan, đơn vị có mối quan hệ nhân thân (cha, mẹ - con, vợ - chồng, anh, chị, em ruột).

b) Đảm bảo tiến độ báo cáo đúng quy định: báo cáo kết quả thực hiện kèm theo danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kèm biểu mẫu số 03 Kế hoạch này, cụ thể:

- Báo cáo sơ kết thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 6 tháng đầu năm 2025 của đơn vị (**kèm theo Phụ lục IV**): **trước ngày 10/5/2025** gửi Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ tổng hợp).

- Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2025 của đơn vị (**kèm theo Phụ lục IV**): **trước ngày 10/11/2025** gửi Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ tổng hợp).

2. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Triển khai, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP; Chỉ thị số 15-CT/TU; Chỉ thị số 13/CT-UBND; Công văn số 2782/UBND-VX; Công văn số 3694/UBND-VX; Công văn số 817-CV/QU; Công văn số 1189-CV/QU và Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của quận Tân Phú năm 2025 đến các trường học thuộc quận.

- Hướng dẫn các trường học thuộc quận thực hiện, đồng thời chủ động rà soát, tổng hợp, lập danh sách theo danh mục vị trí phải định kỳ chuyển đổi thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (đính kèm Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và Thông tư số Thông tư số 19/2024/TT-BGDĐT ngày 28/11/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) các trường có thời gian công tác theo quy định dự kiến chuyển đổi vị trí công tác gửi Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ tổng hợp **trước ngày 15/02/2025**).

- Báo cáo sơ kết thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 6 tháng đầu năm 2025 của các trường học thuộc quận (**kèm theo Phụ lục IV**): **trước ngày 10/5/2025.**

- Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2025 của các trường học thuộc quận (*kèm theo Phụ lục IV*): trước ngày 10/11/2025.

3. Giao Phòng Nội vụ:

a) Tổng hợp danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đủ điều kiện chuyển đổi vị trí công tác trong năm 2025 của các cơ quan, đơn vị.

b) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phương án chuyển đổi vị trí công tác.

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện thủ tục và các văn bản chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định.

d) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận báo cáo Sở Nội vụ kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 6 tháng và năm 2025 trên địa bàn quận theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2025 của quận Tân Phú. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Hiệu trưởng các trường học công lập thuộc quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 11 phường triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này./. *lưu*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTQU;
- UBND/Q (CT, các PCT);
- BTC/QU; UBKT/QU;
- VP.UBND/Q (CVP, THNC);
- Phòng Nội vụ (03b);
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp quận;
- Các trường học công lập thuộc quận;
- UBND 11 phường;
- Lưu: VT, PNV.

 **CHỦ TỊCH**
[Signature]
Nguyễn Trần Phú